

Yasunari Kawabata

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả



CÓT

Đăng trong "Yasunari Kawabata - Tuyển tập Tác phẩm",
Tủ sách Nobel, Trung tâm Ngôn ngữ Văn hoá Đông Tây.

Trong thung lũng có hai cái ao.

Ao dưới óng ánh như ao bạc, ao trên một màu xanh lướt chết chóc,
cuốn xuống đáy sâu những bóng núi thẳm lặng.

Mặt mày nhày nhụa. Tôi ngoái lại thấy máu dính trên bụi cỏ và tre
càng cua mình vừa bước qua. Những giọt máu như đang đi.

Máu mũi lại tuôn ra từng đợt nóng hổi.

Quýnh quá, tôi tóm bừa một góc vải thất lưng đút nút lỗ mũi, rồi nằm
vật ra.

Mặt trời không rọi thẳng vào người nhưng phản chiếu trên những
chòm lá làm tôi chói mắt.

Máu mũi bị chặn nửa đường, chạy ngược trở lại còn ghê hơn, nó

òng ọc lên theo nhịp thở.

Tiếng ve inh ỏi đầy ắp bầu khí núi, một con bống dưng mắc chứng la hoảng lên. Trời gần trưa tháng Bảy, không gian căng mỏng như thể một mũi kim rơi cũng làm long trời lở đất. Tôi như bị tê liệt.

Nằm dài mồ hôi vã ra, tôi mặc cho tiếng ve ầm ĩ, màu xanh lá cây áp đảo, mùi đất ẩm, tiếng tim đập, cùng chui tuốt vào đầu nằm chết cứng trong đó rồi thoát cái lại ào ra tản mát đâu mất.

Tôi có cảm tưởng nhẹ hẫng như mình bị hút lên trời.

- Cậu ơi! Cậu ơi! Cậu đâu rồi?

Nghe thấy tiếng gọi từ nghĩa địa, tôi vùng dậy.

Sáng nay đến lượm xương ông nội sau lễ tang hôm qua, trong lúc đang cời than hầy còn ấm, tôi chảy máu cam, bèn lén rời lò thiêu trèo lên đồi, đút nút lỗ mũi với giải thắt lưng vải.

Trượt nhanh xuống dốc. Ao bạc nghiêng đi, dao động, rồi biến mất.

Tôi lướt mình trên lá vàng năm ngoái.

U già bảo:

- Kìa, vô tâm quá mất thôi, cậu chạy đâu nãy giờ? Nhanh lên, lại đây mà xem, đã tìm thấy “ông Phật” của cụ rồi!

Tôi đập tre càng cua chạy lại.

- Vậy hả? Đâu? Đâu?

Lại gần u, tôi hơi lo vì vừa chảy máu cam chắc mặt còn nhợt nhạt và giải thắt lưng dẫm máu.

Mọi người chăm chú nhìn lòng bàn tay u nhàu nát như tờ giấy bản, một mảnh xương nhỏ bằng đầu ngón tay đặt trên mẫu giấy trắng.

Chắc là “ông Phật trong họng” (xương yết hầu, người Nhật gọi là ông Phật). Nhìn kỹ thấy hơi giống hình người.

- Mãi mới tìm thấy. Cụ đấy, cụ còn có thể này đấy. Cậu đặt cụ vào

tiểu đi.

Chỉ nói vớ vẩn! - Tôi không ngăn được cảm giác như ông vẫn ngồi đó, chờ tiếng kẹt cửa mỗi khi tôi về, đôi mắt mù lòa rục lên niềm vui. Tôi lấy làm lạ thấy một người đàn bà không quen mặc bộ đồ nhiều đen đứng đó. Mọi người bảo là cô tôi.

Trong tiểu để cạnh bà cô, lộn xộn lèn đầy xương chân, xương tay, xương cổ.

Lò thiêu không tường, không mái, chỉ là một lỗ thôn dài.

Một mùi khó ngửi trong than bốc ra.

[...]

- Ra mộ nhà đi! Ở đây nặng mùi và thiếu ánh sáng. Thấy chóng mặt và lo máu cam lại chực chảy nữa, tôi giục.

Anh người nhà mang tiểu theo sau. Tro để lại trong lò, chiếu trải cho mọi người lễ hôm qua cũng lẫn lóc bỏ lại. Những cột tre bọc giấy bạc vẫn cắm nguyên xuống đất.

Trên đường đến phần mộ nhà, tôi nhớ lại những lời nhảm nhí mọi người kể: đêm trước ông tôi biến thành ngọn lửa ma trời xanh, bay khỏi miếu, vào bệnh viện, qua các phòng bệnh nhân truyền nhiễm, trải lên đầu làng mùi khó ngửi trước khi lên trời.

Phần mộ gia đình khá xa, ở ngoài vùng nghĩa địa có lò thiêu của làng.

Mọi người đi tới khu mộ nhà có hàng bia đứng.

Tôi chẳng còn thiết gì, muốn nằm xuống đất hít thở bầu trời xanh.

Vú già đặt bình nước vừa lấy dưới thung lũng xuống và bảo:

- “Nguyện vọng cuối cùng của cụ là được chôn trong mộ cụ tổ”. Vú trịnh trọng nhấn mạnh những chữ nguyện vọng cuối cùng. Hai chú - muốn tỏ cho mấy anh người nhà biết đấy không phải là việc của họ-

tự đánh đổ cái bia cao nhất rồi đào xuống chân bia. Lòng mộ vừa tìm thấy chắc phải sâu lắm. Tôi nghe tiếng tiểu rơi trong lòng đất.

Việc gì phải để những mảnh xương tàn trong một tổ? Một khi đã chết, có còn gì đâu. Tất cả sẽ rơi vào quên lãng.

Một lúc sau mộ được đắp lại, tấm bia được dựng lại như cũ.

- Nào, cậu cúng cụ đi.

Vú tưới đầm nước ngôi mộ.

Trưa nắng gắt quá khói hương không tỏa được bóng. Hoa rũ đầu.

Mọi người yên lặng chấp tay, nhắm mắt.

Nhìn những khuôn mặt vàng vọt, tôi lại lên cơn choáng váng.

Sự sống - cái chết của ông tôi...

Như cái lò xo, tôi lắc mạnh tay phải, những đốt xương lắc lư trong cái tiểu nhỏ trên tay tôi. (Người Nhật không chôn hết cả xương, chỉ chôn một phần)

Trên đường về, mọi người hết lời ca tụng công lao ông. Tội nghiệp cụ. Suốt đời hy sinh cho gia đình làng nước. Không ai quên ơn cụ.

Tôi muốn bảo họ im đi. Chỉ mình tôi buồn, mình tôi thôi.

Những người trong gia đình nhìn tôi với một niềm thương hại pha lẫn tò mò, bây giờ ông mất, tôi sẽ ra sao.

Một trái đào rơi, lăn dưới chân tôi. Đường từ mộ về quanh co dưới chân đồi đào.

Trên đây là những biến cố xảy ra khi tôi mười lăm tuổi (16 tuổi ta) và đến năm mười bảy tôi ghi lại. Tôi đã sao lại gần y nguyên chỉ sửa chút ít hình thức. Ở tuổi năm mươi, chép lại những gì mình đã viết ở tuổi mười bảy không phải là không lý thú. Chẳng biết hồi ấy tôi có

nghĩ rằng mình sẽ sống đến bây giờ...?

Ông tôi mất hôm hăm bốn tháng Năm. Nhưng “Cốt” lại xảy ra vào tháng Bảy. Như vậy là có dàn dựng.

Cuốn sổ ghi bị mất một tờ, như tôi đã nói trong cuốn “Nhật ký của người viết tản văn” (Bunshô nikki-Journal d'un prosateur) do nhà Shin-chô-sha in. Giữa câu “Một mùi khó ngửi trong than bốc ra” và câu “Ra mộ nhà đi!” thiếu hai trang. Khi chép lại, tôi cứ để nguyên như thế.

Trước “Cốt”, tôi có viết một bài khác tựa đề “Gửi quê hương”, dưới dạng lá thư viết từ nội trú gửi về làng, nơi tôi đã sống với ông nội, tôi xưng “anh” và gọi làng bằng “em”, lá thư toàn một giọng tình cảm trẻ con.

Tôi trích ở đây một đoạn ngắn có liên quan đến “Cốt”.

(...)Hôm nọ, ở nhà chú, anh đã đồng ý cho chú bán nhà, anh đã phản bội em vì anh đã thề với em là không bao giờ làm việc đó.

Chắc em đã nhìn thấy hòm, tủ của nhà lần lượt chạy vào tay các con buôn.

Sau khi chúng mình chia tay, anh được biết nhà ta trở thành chỗ trú của một thằng cha cò bơ cò bắt và sau khi vợ hắn chết vì bệnh phong thấp, đã trở thành chỗ nấp người hàng xóm điên.

Đồ đạc trong nhà bị mất cắp dần dần, phần mộ nhà trên đỉnh đồi

càng ngày càng bị người ta lấn đất, nay đã phụ thuộc vào đồi dào bên cạnh, và bây giờ mới đến giỗ thứ ba của ông, mà anh chắc bài vị ông đã bị bỏ hoang, nằm sõng soài trên bàn thờ, nhơ nhớp lẫn với nước đái chuột.

(Viết năm 1916, xem lại và in năm 1949)

THUY KHUÊ dịch

theo hai bản tiếng Pháp của Anne Bayard-Sakai

và Cécile Sakai và Fujimori Bunkichi

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

MIỀN ÁNH SÁNG

Vào mùa thu năm hai mươi bốn tuổi, nơi nhà nghỉ bên bờ biển, tôi đã gặp nàng. Đó là mối tình đầu của tôi.

Đột nhiên nàng vươn cổ và lấy tay áo kimono che mặt. Tôi nhìn nàng và phát hiện ra thói quen xấu của mình. Tôi bối rối và làm ra vẻ khổ sở:

- Tại anh nhìn em, đúng không?
- Vâng. Nhưng cũng không phải vậy đâu.

Nàng nói điều buồn cười ấy bằng một giọng mềm mại. Tôi như được cứu thoát.

- Anh tệ quá nhỉ.
- Không. Bình thường thôi nhưng mà... Không có gì đâu.

Nàng hạ ống tay áo xuống, hơi ráng sức chịu đựng ánh mắt tôi. Tôi ngoảnh nhìn ra biển.

Tôi có thói quen hay quan sát gương mặt của những người xung quanh. Tôi tự nhủ mình phải từ bỏ ngay tật xấu này. Nhưng nếu không được nhìn gương mặt của những người xung quanh, đối với tôi đó là niềm đau đớn. Và mỗi lần phát hiện mình đang nhìn mặt

người khác, tôi lại cảm thấy căm ghét mình. Có lẽ tôi đã biết đọc gương mặt tha nhân từ lúc ấu thơ khi tôi mất nhà, mất cha mẹ, và đến sống nhờ nhà người khác chẳng?

Đôi khi, tôi đã từng suy nghĩ nghiêm túc xem thói quen này được hình thành từ lúc tôi còn ở nhà mình hay sau khi tôi đến ở nhà người ta. Nhưng tôi không tìm ra một ký ức gì có thể giúp tôi làm minh bạch điều này.

Dẫu sao tôi cũng thôi nhìn nàng và chuyển ánh nhìn sang vùng lấp lánh nơi bờ biển xa, được nhuộm bởi ánh sáng mặt trời mùa thu. Miền ánh sáng kia gợi cho tôi nhớ về kỷ niệm xưa đã bị chôn vùi trong dĩ vãng.

Sau khi cha mẹ tôi mất, tôi đến sống với người ông gần mười năm trong một ngôi nhà nhỏ miền quê. Ông tôi bị mù. Và trong bao nhiêu năm, trong căn phòng nhỏ, trước lò sưởi, ông ngồi yên một chỗ nhìn về hướng đông. Đôi khi ông nghiêng đầu nhìn về hướng nam. Nhưng chưa bao giờ tôi thấy ông nhìn về hướng bắc. Có lần, sau khi phát hiện ra thói quen của ông, tôi đã hết sức ngạc nhiên khi thấy gương mặt ông chỉ quay về một hướng. Tôi đã ngồi trước mặt ông rất lâu, chăm chú quan sát xem ông có quay mặt về hướng bắc lần nào không. Nhưng tôi buồn rầu và thất vọng vì cứ năm phút một lần ông tôi lại nghiêng đầu sang phải và chỉ nhìn về phương nam như một con búp bê điện tử. Phía nam là miền ánh sáng. Và tôi nghĩ liệu rằng hướng nam có đem lại cho người mù cảm giác về ánh sáng hay không?

Bây giờ tôi đã nhớ lại được kỷ niệm về miền ánh sáng mà tôi đã lãng quên.

Tôi hay nhìn mặt ông tôi, chỉ muốn ông quay mặt về phương bắc.

Ông tôi thì mù và tôi đã nhiều lần quan sát gương mặt ông một cách tự nhiên. Tôi đã hiểu rằng từ kỷ niệm đó đã khởi phát thói quen nhìn mặt tha nhân về sau này. Thói quen ấy đã có từ khi tôi còn ở nhà. Nó không xuất phát từ cái tâm đề tiện của tôi. Hiển nhiên, tôi hối tiếc vì mình đã mang tật xấu này. Khi nghĩ như vậy, tôi muốn nhảy lên vì vui sướng. Tôi càng nuôi thêm khát vọng làm thanh sạch mình, chỉ vì nàng.

Nàng lại nói:

- Tuy đã quen nhưng em vẫn hơi ngượng.

Tôi nghe như giọng nói kia ẩn chứa lời yêu cầu tôi hãy nhìn gương mặt nàng. Dường như nàng nghĩ tôi đã tự thú sự xấu xa của mình từ lúc nãy.

Tôi quay lại nhìn nàng. Gương mặt tôi sáng lên. Nàng đỏ mặt. Ánh mắt tinh nghịch nhìn tôi:

- Qua ngày rồi đêm, gương mặt em hết mang điều mới lạ nên em chẳng lo lắng gì đâu.

Nàng nói như trẻ con. Tôi cười. Đột nhiên tôi cảm thấy thân thiết hơn với nàng. Tôi muốn mang theo những kỷ ức về nàng và ông tôi đi đến miền ánh sáng nơi bờ biển phía xa kia.

(1924)

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

CON CHÂU CHÁU VÀ CON ĐẾ ĐEO CHUÔNG

Tản bộ dọc theo bức tường lợp ngói của trường đại học tổng hợp, tôi rẽ sang bên, lại gần khu trường trung học. Đằng sau hàng rào ván sơn trắng bao quanh sân thể thao, từ lùm cây mờ tối nằm dưới tán cây anh đào đen thẫm có một tiếng côn trùng nỉ non. Vừa lắng nghe, vừa đi chậm chậm, được một đoạn tôi buộc lòng phải chia tay với tiếng hát nỉ non, rẽ sang phải để không chệch hướng sân vận động. Từ chỗ ngoặt trái, hàng rào tạo một lối đi tới con đê, hai bên trồng những cây cam. Vừa ló ra góc khuất vừa kêu lên ngạc nhiên, tôi vội vàng đi tới, cặp mắt bừng sáng trước quang cảnh phía xa...

Ở chân đê, như một đám rước, những chiếc đèn lồng lồng lẩy nhiều sắc màu đang nhấp nhô bồng bênh. Quang cảnh y hệt ngày lễ hội ở một làng quê xa xôi nào đó. Không cần tới gần tôi cũng biết đó là lũ trẻ con đang chui ra chui vào các lùm cây mọc rải rác trên đê tìm bắt côn trùng. Có khoảng hai mươi chiếc đèn, chúng không chỉ mang một sắc đỏ thắm, hồng, chàm, xanh lá cây, đỏ tía hay vàng mà có cái sáng lên năm màu một lúc. Cũng có một vài chiếc đèn nhỏ, ánh sáng

đỏ, là thứ mua ở cửa hàng, nhưng số còn lại phần lớn do bọn trẻ tự tay làm ra. Nom đẹp để vuông vắn thế kia hẳn bọn trẻ đã hì hụi làm ra với một tình yêu và một chú tâm ghê gớm. Đêm vắng vẻ, những chiếc đèn lồng bành cùng tụi trẻ con đi trên triền đê, cảnh này là thực hay đang mơ trong một câu chuyện thần tiên?

Một đứa bé nhà gần đây, vào một đêm đã nghe thấy tiếng côn trùng nỉ non trên triền đê này. Cậu ta đi mua một chiếc đèn lồng màu đỏ, đêm sau quay lại tìm người ca sĩ hay nỉ non ấy. Đêm sau nữa, lại thêm một cậu khác. Nhưng cậu này không mua đèn. Cậu cắt hai mặt hộp bia, bôi giấy, thắp nến phía trong, làm sợi dây xách tay, thế là xong một chiếc đèn. Rồi năm đứa, rồi bảy đứa. Chúng tìm cách tô màu hoặc vẽ lên mặt đèn. Những chàng họa sĩ thông thái tí hon này bắt đầu cắt mặt đèn theo hình tròn, tam giác, lá cây,... Chúng tô mỗi mặt đèn một màu với những đường tròn, xanh xanh đỏ đỏ, tạo ra các kiểu trang trí giản đơn và hoàn chỉnh.

Thế rồi cậu bé đầu tiên quẳng chiếc màu đỏ đi vì giờ đây nó chỉ là một thứ vô vị nhạt phèo. Cậu thứ hai cũng quẳng nốt chiếc đèn mình đã làm ra, vì nó đơn giản quá. Những chiếc đèn các cậu làm đêm trước không còn thỏa mãn các cậu vào sáng hôm sau. Thêm một ngày hì hụi với đồng bìa cứng, giấy, bút lông, kéo, dao nhíp, hồ dán, các cậu lại tạo ra, từ nhiệt huyết trái tim, từ sức tưởng tượng tâm trí một kiểu đèn mới. Hãy nhìn đèn của tớ này? Đẹp chưa? Không giống ai hết... Và đêm đêm chúng lại rủ nhau đi bắt côn trùng. Còn tôi

thì được ngắm hai mươi đũa trẻ cùng hai mươi chiếc đèn lồng lấy phía xa xa.

Tôi lang thang đến gần chúng. Những chiếc đèn vuông vắn kia không chỉ trang trí bằng những hình hoa theo lối cổ mà còn có tên người chế tạo. Tụi trẻ cắt từ sách vỡ lòng ra những chữ cái vuông vuông. Khác với loại đèn sơn đồ, những chiếc tự tạo từ bìa các tông do có dán hình trang trí trên mặt đèn đã khiến ánh nến dường như phát ra từ chính bức tranh cùng màu sắc riêng của nó. Quầng sáng của những chiếc đèn trộn với bóng đêm mang lại một vẻ lơ mơ. Tụi trẻ hằng hái cúi mình soi bất cứ chỗ nào trên dốc mỗi khi chúng nghe thấy một tiếng hát nỉ nỉ non non...

- Có ai thích chơi châu chấu không? - Một cậu bé đang chúi mình vào bụi cây cách những đũa khác khoảng chín mươi mét, chợt đứng dậy kêu lên.

- Có, cho tớ với nào! - sáu hay bảy đũa chạy tới. Chúng xúm lại quanh cậu, chúng định thò tay vào bụi cây. Nhưng cậu gạt tay lũ bạn ra, đứng dang tay như muốn bảo vệ lùm cây. Cậu huơ huơ chiếc đèn trên tay phải gọi thêm những đũa khác.

- Châu chấu này, có ai muốn chơi không?

- Có, có!... - Bốn năm đũa nữa bỏ tới. Nhưng rồi cậu bé lại gọi thêm lượt nữa, cứ làm như bạn không thể tìm được con gì khác quý hơn châu chấu.

- Có ai chơi châu chấu không?

Thêm hai ba đũa chạy tới.

- Có, cho em! - Tiếng một bé gái thỏ thẻ sau lưng cậu. Vừa xoay

người nhẹ nhàng, cậu vừa cúi mình duyên dáng. Chuyển đèn sang tay trái cậu dùng tay phải thò vào bụi cây.

- Chỉ là châu chấu thôi!

- Ừ, em rất thích!

Cậu đứng vụt dậy chĩa nắm tay có con châu chấu cho cô bé thay lời nói "Đây!". Cô bé khẽ trượt sợi dây treo đèn xuống vào cổ tay trái, dùng hai bàn tay bao bọc lấy nắm tay nhà đi săn tí hon. Cậu bé lặng lẽ xòe tay ra. Con côn trùng chuyển sang nằm giữa ngón tay cái và ngón trỏ cô bé.

- Ô! Đây không phải là con châu chấu. Đây là con dế đeo chuông. – Ánh mắt cô bé rực sáng trước con côn trùng nhỏ màu nâu.

- Đúng là con dế đeo chuông rồi! – Những đứa bé xung quanh đồng thanh kêu lên ghen tị.

- Đây là con dế đeo chuông... dế đeo chuông!

Vừa liếc nhìn người tặng mình bằng đôi mắt sáng thông minh, cô bé vừa mở nắp lồng đeo bên người bỏ con dế vào đó.

- Đó là con dế đeo chuông!

- Ờ, dế đeo chuông thật! - Cậu bé lẩm bẩm. Cậu nâng chiếc lồng lên gần mắt nhìn vào. Cậu cũng nâng chiếc đèn lồng lấy nhiều màu sắc của mình lên, và nhờ ánh sáng của nó cậu liếc khuôn mặt người bạn gái!

Ôi, tôi ngẫm nghĩ. Tôi cảm thấy lúng túng và thoáng ghen tị với cậu bé. Thật ngốc nghếch làm sao đến giờ vẫn chưa hiểu ra hành động của cậu! Tôi nín thở kinh ngạc. Nhìn kìa! Có một cái gì đó trên ngực cô bé mà cả nhà đi săn tí hon, cả nàng tiểu thư bé xinh cùng chúng

bạn vây quanh đều không nhận ra. Trên ngực cô bé, chẳng phải làn ánh sáng xanh lá cây nhạt đã hắt lên dòng chữ "Fujio" một cách rõ ràng là gì? Cái đèn lồng của cậu bé nâng lên ngang chiếc lồng dế, có hàng chữ cắt bằng giấy xanh, đã in vào ngực áo kimono trắng của cô hàng chữ viết tên cậu. Còn cái đèn của cô bé đang đung đưa dưới cổ tay có hình trang trí không rõ ràng, nhưng ta vẫn thấy trên miếng vải phấp phồng theo nhịp thở nơi thắt lưng cậu bé có hàng chữ đỏ viết tên cô "Kiyoko". Sự phối hợp ngẫu nhiên xanh đỏ này là tình cờ hay là một trò chơi? Cả Fujio và Kiyoko không ai biết.

Cho dù hai đứa còn nhớ mãi rằng Fujio đã tặng con dế và Kiyoko đã nhận, thì ngay cả trong những giấc mơ Fujio cũng không bao giờ biết được tên cậu được viết bằng ánh sáng xanh lên ngực Kiyoko và tên của Kiyoko được khắc bằng ánh sáng đỏ lên thắt lưng cậu. Cũng như Kiyoko, cô không bao giờ biết được tên Fujio được viết lên ngực áo mình, và tên cô được thêu vào thắt lưng của Fujio. Cậu Fujio ơi! Khi nào cậu lớn, cậu hãy cười thoải mái trước vẻ vui mừng của một cô gái khi cậu nói đây là con châu chấu nhưng lại đưa nàng con dế đeo chuông. Cậu hãy cười trong xúc cảm sâu xa trước nỗi thất vọng của nàng khi cậu bảo đây là con dế đeo chuông nhưng thực ra lại đưa nàng con châu chấu.

Thậm chí nếu cậu có một trí tuệ để tự mình nhìn được những gì bên trong một lùm cây cách xa bao đứa bé khác thì cái thế gian này cũng chẳng vì thế mà sinh ra nhiều loại dế đeo chuông. Có thể cậu sẽ thấy

một cô gái như loài châu chấu nhưng lại nghĩ nàng là loài dế đeo chuông.

Và cuối cùng, với một trái tim muộn phiền và rỉ máu thì ngay một con dế đeo chuông đích thực cũng giống như một con châu chấu thôi. Sẽ tới một ngày, với cậu hình như cả thế giới này ngập tràn loài châu chấu và tôi nghĩ thật đáng tiếc biết bao khi cậu không có cách nào để nhớ được trò đùa giỡn ánh sáng đêm nay, từ cái đèn lồng đẹp lộng lẫy, tên của cậu được viết bằng ánh sáng xanh lên ngực người bạn gái.

(1924)

XUÂN ANH dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

BẾN TÀU

Bến tàu này là bến tàu vui.

Các nàng hầu ở các gia đình tử tế và các cô nương trẻ tuổi thường hay đến lữ điểm. Và khi có khách, những người con gái cũng ở lại luôn.

Buổi sáng sau khi thức dậy, họ cùng đi ăn trưa và tản bộ. Giống hệt như tuần trăng mật của vợ chồng mới cưới.

Dù vậy, khi khách ngỏ lời muốn cùng đến suối nước nóng gần đó chẳng hạn, nàng nghiêng đầu trầm tư. Nhưng khi khách nói muốn thuê nhà ở bến tàu, các nàng trẻ trung rất vui, đáp lời:

- Cho em làm vợ anh nhé. Cho dù thời gian không dài. Cho dù chưa đến sáu tháng hay một năm.

Vào một buổi sáng, người con gái giúp người đàn ông đứng trên tàu sắp xếp hành lý, và chợt nói:

- Đừng viết cho em một lá thư nào.
- Sao thế. Chúng mình vừa mới quen nhau mà.

- Nhưng em đâu phải là vợ của anh. Như vậy sẽ tốt hơn. Trong khi anh đến, em đã thủy chung, đã ở bên anh. Chúng ta chẳng làm gì xấu cả. Dù vậy, em đâu phải là vợ của anh.

- Được rồi, được rồi.

Người đàn ông nói và viết thư cho một người đàn ông khác. Người đàn ông này hình như sống chung với nàng khoảng nửa năm.

Vào một buổi sáng, người đàn ông nào đó lại lên tàu và nói với nàng:

- Hãy viết thư cho tôi nhé. Hãy viết thư cho tôi khi em chưa là vợ của ai cả.

(1924)

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

BÌNH DỄ VỠ

Có một tiệm đồ cổ nơi góc phố kia. Bức tượng Quan Âm bằng sứ đứng khoảng giữa con đường và cửa tiệm. Bức tượng mang dáng hình của một bé gái mười hai tuổi.

Mỗi khi xe điện đi ngang qua, làn da lạnh giá của bức tượng Quan Âm và cửa kính của cửa tiệm lại run lên nhè nhẹ. Mỗi khi đi qua cửa tiệm, tôi lại chạnh lòng nghĩ bức tượng dường như sắp ngã ra đường và tôi đã mơ:

Hình hài Quan Âm ngã vào người tôi. Đột nhiên vươn cánh tay dài, trắng và tròn trịa ôm lấy cổ tôi. Khi chạm vào làn da buốt lạnh của gốm sứ, sự vô cảm của cánh tay vô tri đã trở thành một sinh vật, tôi hoảng hốt lùi ra sau.

Bức tượng Quan Âm vỡ tan ra từng mảnh trên mặt đường không một tiếng vang.

Một người con gái nhặt lên các mảnh vỡ. Cô hơi cúi người xuống,

vội vàng gom lại các mảnh vỡ gốm sứ lấp lánh đang tản mát ở mặt đường.

Kinh ngạc vì sự xuất hiện bóng hình của cô gái, tôi mở miệng như muốn thanh minh điều gì. Và tôi thức dậy.

Mọi thứ dường như đã xảy ra trong khoảnh khắc sau khi bức tượng Quan Âm vỡ tan.

Tôi cố tìm ý nghĩa cho giấc mơ này.

“Hãy đối xử với vợ người như bình để vỡ”.

Câu thánh kinh này hay hiện lên trong tâm trí tôi từ đó. Tôi lúc nào cũng liên tưởng từ “bình để vỡ” với những đồ gốm sứ.

Và liên tưởng đến người con gái.

Cô gái trẻ dễ bị ngã lòng. Theo một cách nhìn nào đó, chính bản thân tình yêu đã là sự ngã lòng của cô gái trẻ. Tôi đã nghĩ theo cách như vậy.

Và trong giấc mơ tôi, phải chăng cô gái đang vội vàng gom những mảnh vỡ của chính sự ngã lòng của bản thân?

(1924)

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

NGƯỜI ĐÀN BÀ HÓA THÂN VÀO LỬA

Phía xa kia, nước hồ tỏa sáng. Màu sắc như khi ta nhìn vũng nước mưa lâu ngày trên sân chùa xưa vào một đêm trăng. Hàng cây phía bên kia hồ cháy lên trong thình lạng. Lửa mỗi lúc một lan rộng ra. Như là có lửa trên núi.

Chiếc máy bơm hơi nước đang hoạt động như đồ chơi hắt bóng bờ hồ lên mặt nước sóng động.

Đám người vô tích sự đứng đen trên con dốc. Khi phát hiện ra, không khí xung quanh sáng lên như bị khô đi trong im lặng.

Khu phố dưới chân dốc chìm vào biển lửa.

Một thế giới vô thanh âm không thể tưởng tượng và nói gì hơn.

Nhìn cô gái bay thẳng vào lửa, tôi chịu không nổi.

Lúc đó, rõ ràng tôi đã đối thoại với cô gái bằng thần giao cách cảm.

- Tại sao chỉ mình em đi xuống phía dưới? Em muốn chết trong lửa ư?

- Không phải vậy đâu. Nhưng vì hướng Tây có nhà của anh nên em đi về hướng Đông.

Tôi nhìn hình dáng bé nhỏ của cô gái là một chấm đen trong quầng lửa cháy quanh tôi và cảm thấy nỗi đốn đau đâm mù hai mắt. Và tôi tỉnh giấc. Nước mắt trào ra hai bên khóe mắt.

Điều cô gái nói không đi về phía nhà của tôi bây giờ tôi đã hiểu. Dù cô gái có nghĩ suy gì đi nữa, đó vẫn là điều tốt. Nhưng đối với tôi, mặc dù đã dặn lòng rằng tình cảm của cô gái đối với mình đã nguội lạnh và đã chấm dứt trên bề mặt, riêng tôi vẫn nghĩ rằng trong đâu đó tình cảm của cô gái, có rơi một giọt sương vì tôi. Thực tế, điều này không liên hệ gì với cô gái. Tôi chỉ tùy tiện muốn nghĩ như vậy thôi.

Tôi tự cười mình đã nói điều tệ hại như vậy. Tôi muốn nuôi sống điều ấy âm thầm. Nhưng tôi đã hoàn toàn tin tưởng đến mọi ngõ ngách trong tôi là diệu ý của cô gái không tác động đến tôi một mảy may giống như khi ta nhìn một giấc mơ như vậy.

Giấc mơ chính là tình cảm của tôi. Tình cảm của cô gái trong mơ chính là tình cảm mà tôi gán ghép vào cô gái. Đó là tình cảm của tôi và mặc dù trong mơ sức mạnh của tình cảm và vẻ bề ngoài không có thực.

Khi nghĩ như vậy tôi thấy mình cô đơn.

(1924)

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

CHIẾC NHÃN

Một sinh viên luật khoa nghèo đến lữ điểm suối nước nóng vì vài công việc dịch thuật.

Ba nàng geisha từ thành phố đến, lấy quạt che mặt và ngủ trưa trong một cái lán nhỏ trong rừng.

Chàng sinh viên bước xuống suối nước nóng từ bậc đá nơi bìa rừng. Một tảng đá lớn phân đôi dòng chảy. Đàn chuồn chuồn bay lượn và lao qua.

Một cô bé trần truồng đứng nơi bồn tắm được làm từ tảng đá kia. Anh làm lơ cô bé vì nghĩ cô bé khoảng mười một, mười hai tuổi. Cởi áo yukata để trên bờ, anh trèo mình xuống làn nước nóng dưới chân cô bé.

Cô bé dường như không có gì khác để làm. Mỉm cười và cho anh xem sự tinh khiết của một thân thể hồng hào, cô bé như quyến rũ sự thân thiết của anh.

Chỉ nhìn thoáng qua thân hình bé nhỏ, anh đã hiểu đó là con của một geisha. Cô bé có một vẻ đẹp khác thường, như thể cho người ta cảm giác rằng lớn lên cô bé sẽ là nguồn vui ban phát cho những người

đàn ông. Mắt anh mở rộng như cái quạt vì kinh ngạc bởi cảm giác ấy.

Đột nhiên, cô bé đưa cánh tay trái lên trời và la khe khẽ:

- A. Mình quên tháo nó ra. Mình cứ để vậy mà xuống tắm.

Như bị thu hút bất ngờ, anh nhìn lên cánh tay cô bé.

- Con nhỏ này!

Trong khoảnh khắc đó, anh cảm thấy căm ghét ghê gớm hơn là giận dữ trò ranh ma của cô bé.

Con bé muốn khoe nhẫn đây mà. Anh không biết người ta khi xuống tắm suối nước nóng thì có tháo nhẫn ra không, nhưng rõ ràng anh đã mắc mưu một đứa bé con.

Nỗi thất vọng của anh hiện rõ rệt trên gương mặt hơn là anh nghĩ. Cô bé đỏ bừng lên xoay xoay chiếc nhẫn. Sau khi gượng cười để che giấu tính trẻ con của mình, anh bất chợt nói:

- Chiếc nhẫn đẹp nhỉ? Cho anh xem đi.

- Là ngọc mắt mèo đấy.

Cô bé nói với vẻ vui sướng và ngồi xổm xuống cạnh bồn tắm. Khi đưa cánh tay đeo nhẫn về phía anh, cô bé mắt thẳng bằng và để cánh tay kia lên vai anh.

- Phải ngọc mắt mèo không?

Anh lặp lại câu nói bởi ấn tượng mạnh của anh đối với sự trưởng thành sớm của cô bé từ cách phát âm.

- Vâng. Tay em vẫn còn quá nhỏ. Em đặt làm chiếc nhẫn bằng vàng đặc biệt đấy. Nhưng người ta bảo viên đá quá lớn.

Anh đùa chơi với bàn tay nhỏ xinh của cô bé. Chiếc nhẫn trông đẹp tuyệt vời. Nơ viên đá có màu tím hòa quyện với màu đỏ trứng gà bởi ánh nắng trời chiếu dịu dàng và ấm áp.

Cô bé đưa người ra trước, áp sát vào anh. Vừa nhìn anh cô bé vừa như cảm giác thấy sự hài lòng.

Chúng ta có lẽ không nên ngạc nhiên khi cô bé trần truồng để anh bế lên đầu gối bởi nàng muốn cho anh xem chiếc nhẫn kỹ hơn.

(1924)

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

ĐỊA TẠNG VƯƠNG BỒ TÁT OSHIN

Trong vườn sau của khu lữ điểm suối nước nóng trên núi, có một cây dẻ lớn. Địa Tạng Vương Bồ Tát Oshin ở dưới bóng cây. Theo sách hướng dẫn du lịch vùng này, Oshin mất vào năm Minh Trị thứ năm, lúc 63 tuổi. Năm nàng 24 tuổi, chồng nàng mất. Và Oshin ở vậy cho đến cuối đời. Nhưng tất cả những người được gọi là trẻ tuổi trong làng đều gần gũi với nàng. Và Oshin đáp ứng bình đẳng với tất cả chàng trai sơn cước. Họ thay phiên nhau đến nàng một cách có trật tự. Các thiếu niên khi đến một độ tuổi nhất định, được các chàng trai cho gia nhập hội sở hữu Oshin. Khi một người trẻ tuổi lấy vợ, anh ta phải rút ra khỏi hội. Nhờ Oshin mà các chàng trai sơn cước không phải vượt 7 dặm đường núi để tìm các cô gái ở bên cảng, các cô gái vẫn còn trinh trắng, còn những người vợ vẫn còn giữ lòng thủy chung. Trước khi tất cả đàn ông trong thung lũng vượt qua chiếc cầu treo để về các ngôi làng của mình, họ đã đi qua Oshin để trưởng thành.

Người du khách nghĩ về truyền thuyết tuyệt đẹp này. Anh cảm thấy

khao khát Oshin. Nhưng Bồ Tát Oshin không mang phong thái và diện mạo của Oshin. Pho tượng có cái đầu sư ông và không biết có mặt mũi hay không. Có lẽ ai đó đã nhặt pho tượng Oshin cũ kỹ này nơi nghĩa địa và mang về đây.

Hướng về phía cây dẻ có một lỗ điểm đáng ngờ. Mỗi lần đi ngang qua đây từ phía lỗ điểm suối nước nóng, các du khách nhăn nhuc thường lấy tay vuốt đầu trơn nhẵn của Oshin.

Một ngày mùa hạ, có ba bốn du khách tập trung lại lấy nước đá. Một người ngậm nước đá bào, nhổ ra và nhíu mày.

- Không dùng được sao? – Người hầu gái của lỗ quán hỏi.

Người khách chỉ về hướng cây dẻ.

- Nước này lấy từ căn nhà kia phải không?

- Vâng.

- Người con gái đằng kia đã dùng rồi. Nước không sạch, phải không?

- Có chuyện như vậy ạ? Nhưng cô chủ nhà đã rửa rồi mà. Tôi đã trông thấy cô ta trước khi đi lấy nước.

- Nhưng hẳn những cô gái đã rửa tách và thìa chứ hả?

Người khách đặt tách nước xuống như là vắt đi, và nhổ nước miếng.

Sau khi đi du lãm thác nước, trên đường về, người khách gọi xe ngựa. Khi lên xe, anh căng thẳng. Một người con gái đẹp kỳ lạ bước lên xe. Càng nhìn ngắm, anh càng thấy nữ tính trong nàng. Chắc hẳn dục tình tươi mát, nùng diễm của những thanh lâu đã ngấm vào thân thể nàng từ buổi lên ba, giờ tỏa ra ươn ướt làn da thánh nữ. Không một nơi nào trên thân thể cô gái lại không thu hút lòng người. Ngay cả sau gót chân nàng, da cũng mỏng manh. Khuôn mặt với đôi mắt đen mở to cô độc, ánh chiếu những tia nhìn tươi mát, không có vẻ mệt mỏi nào. Làn da mịn màng đến cả những gót thanh tân. Chỉ cần nhìn làn da phiến muện ấy, ta muốn giẫm lên bằng đôi chân trần. Cô gái là chiếc giường ngủ mềm mại không có lương tâm. Dường như cô gái được sinh ra để làm đàn ông quên đi lương tâm trần thế.

Người khách chuyển ánh nhìn ám áp từ đầu gối cô gái sang đỉnh núi Phú Sĩ phía xa kia, nổi bật bình trong thung lũng. Rồi anh nhìn lại cô gái. Nhìn núi Phú Sĩ. Lại nhìn cô gái. Và rất lâu sau, anh cảm thấy vẻ đẹp của cái gọi là sắc tình.

Khi mệt mỏi vì các bà già nhà quê, cô gái bước xuống xe ngựa. Vượt qua cầu treo. Đi xuống thung lũng và biến mất vào lũy điểm hướng cây dẻ. Anh ngạc nhiên. Nhưng anh cảm thấy trọn vẹn vẻ đẹp từ định mệnh của nàng.

- Chính cô gái này, dù đã gặp gỡ nhiều đàn ông mà không mệt mỏi và xấu xa đi. Không giống những cô gái điểm khác trong cuộc đời này, chính những cô gái điểm từ khi sinh ra, sắc da và màu mắt không tàn phai, hình dáng của ngực, eo và cổ cũng không hề thay đổi.

Người khách rơi nước mắt vì niềm vui phát hiện ra thánh nữ. Anh nghĩ anh đã nhìn ra vẻ đẹp và phong thái của Oshin.

Vào mùa thu, người khách lên núi, không kịp đợi mùa săn bắn bắt đầu. Mọi người trong lữ điểm đã tập hợp ở sân sau. Người đầu bếp ném gậy lên ngọn cây dẻ. Những hạt dẻ đã đổi màu mùa thu rơi xuống. Các cô gái lượm lên, tách vỏ.

- Tuyệt lắm. Hãy thử tách vỏ đi.

Người khách lấy khẩu súng từ túi da và nhắm vào ngọn cây. Trước khi tiếng vọng kịp trở về từ thung lũng, hạt dẻ đã rơi xuống đầy. Các nàng hoan hô vang dậy. Bầy chó săn của lữ điểm, nghe tiếng súng, nhảy chồm lên.

Người khách bất chợt nhìn về phía cây dẻ. Người con gái kia bước lại. Trên làn da mịn màng tuyệt đẹp, chìm khuất màu tái xanh.

- Con người xanh xao đó chắc hẳn đã nằm bệnh hơi lâu.
Anh cảm thấy thất vọng đau đớn với cái gọi là sắc tình. Vừa cảm
giận điều gì, anh liên tục bóp cò. Âm thanh đột nhiên xé tan mùa thu
sơn cước. Và mưa hạt dễ rơi rơi.

Lũ chó săn nhảy đến đám hạt dễ. Như đùa cợt.

Cúi đầu xuống, chúng nhấn mạnh chân trước và sửa vang.

Hạt dễ lăn đi nhẹ nhàng. Và đàn chó lại sửa vang.

Người con gái xanh xao nói:

- Này. Ngay khi ở dưới chân chàng khuyến, hạt dễ cũng đau chứ
nhỉ?

Những cô gái khác cười âm lên. Người khách cảm thấy vẻ lỏng lẻo
của trời thu. Lại một phát súng.

Một giọt mưa thu màu nâu và hạt dễ rơi trên đầu Oshin. Hạt dễ bay
tán loạn. Những người con gái cười như tan biến hình hài, cất tiếng
hoan hô âm ỉ.

(1925)

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

GƯƠNG MẶT KHI NGỦ

Có người con gái khi ngủ, gương mặt nhanh chóng trở nên già.
Có người con gái khi ngủ, gương mặt bỗng chốc trẻ thơ.
Ta không thể nói gương mặt nào buồn hơn.
Tôi không biết những nàng con gái ngây thơ có dáng ngủ rất đẹp.
Vì vậy, tôi thử hỏi người đàn ông đã lấy 1 cô kỹ nữ làm nàng hầu.
Làm vợ thì dứt khoát không được.
Lễ nghi đã tẻ quá mức.

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

SẮC MÀU

Màu đỏ khác với màu trong giấc mơ của người thiếu niên.

Tôi nhìn thấy màu đỏ và chạy ra khỏi nhà.

Tôi đi bộ như là ngất xỉu cho đến khi cây kim lạnh buốt đâm vào chân tôi.

Đó là cái gai và giọt sương đêm trên lá bí ngô lớn.

Khi tôi nhìn sang ngôi làng có đồng lúa trải rộng

Chỉ thấy 1 điểm sáng.

Điểm sáng ấy là người thiếu nữ đang chơi pháo hoa trên chiếc ghế bằng trúc xanh.

Tôi đã lấy trộm quả bí ngô lớn dưới chân để làm tặng vật hướng về chiếc ghế.

Trên trúc xanh, người thiếu nữ đã cắt quả bí ngô ra từng lát.

Vẻ đẹp của màu cam trong ruột quả bí ngô.

Vì vậy, này người đi du lịch vòng quanh thế giới

Anh có thấy đất nước nào ở đâu có người con gái của sắc màu cam đỏ không ?

Cho đến lúc ấy, dù tôi đã yêu nhiều người con gái, vị thần màu sắc
chắc cũng tha thứ cho nhau.

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

GƯƠNG MẶT NGƯỜI CHẾT

- Nhìn vợ con đi. Sự thể đã như vậy rồi. Dù sao con bé cũng rất muốn gặp mặt con lần nữa.

Mẹ vợ anh nói thế khi vội vàng dẫn anh vào căn phòng. Mọi người đang đứng xung quanh vợ anh đều ngược nhìn anh trong thoáng chốc.

- Nhìn con bé đi.

Mẹ vợ anh nhắc lại và đưa tay kéo tấm vải trắng phủ gương mặt đã chết của vợ anh.

Ngay khi đó anh chợt nói mà chính bản thân anh cũng không thể ngờ:

- Đợi con một chút. Cho con gặp riêng cô ấy được không? Mẹ để con một mình trong căn phòng này nhé.

Lời nói của anh làm mọi người trong gia đình vợ anh cảm động. Họ im lặng đi ra và khép cửa giầy.

Anh kéo tấm vải trắng.

Gương mặt nàng nghiêm nghị với vẻ đau đớn. Hai gò má gầy xanh, hàm răng đã đổi sắc chìa ra hai môi. Thịt ở mí mắt nàng đã khô đi,

dính chặt vào con người. Những dây thần kinh đã kết tinh nổi thống khổ trên trán nàng.

Anh ngồi một lúc lâu, nhìn xuống gương mặt xấu xí của người chết. Anh đưa bàn tay run run đặt lên đôi môi nàng, cố gắng khép miệng nàng lại. Nhưng khi anh buông tay, đôi môi khép kín lại mở ra. Anh lại khép lại nhưng môi lại mở ra.

Trong khi anh lặp lại động tác kia không biết bao nhiêu lần, anh nhận ra có sợi cơ cứng ở vùng miệng nàng đã mềm mại. Anh tập trung tinh thần vào đầu ngón tay mình, làm mềm dịu những dây thần kinh trên mặt nàng. Anh xoa trán nàng. Lòng bàn tay anh nóng lên.

Anh lại ngồi một lúc lâu nhìn xuống gương mặt người chết đã trở nên thanh tân vì được xoa bóp.

Mẹ vợ anh và em vợ anh bước vào phòng. Bà mẹ nói:

- Con hẳn đã mệt vì đi xe lửa. Giờ hãy ăn cơm trưa và nghỉ đi một lát.

-A! A!

Đột nhiên nước mắt ứa ra trên má người mẹ:

- Linh hồn con người quả là đáng sợ. Con bé đã không thể nhắm mắt cho tới khi con đi du lịch trở về. Thật không thể hiểu nổi. Con chỉ nhìn mặt con bé một thoáng mà gương mặt nó đã bình yên đến vậy.

Em vợ anh nhìn thẳng vào đôi mắt hơi điên dại của anh. Đôi mắt nàng chan chứa vẻ đẹp không ai có trên đời này. Và nàng bật khóc.

(1926)

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

TẠ ƠN

Năm nay hồng sai quả. Mùa thu trên núi tuyệt đẹp.

Tại bến cảng phía Nam bán đảo, người tài xế mặc áo vàng, cổ tím bước xuống từ tầng hai của phòng đợi khách. Những tiệm bánh kẹo sắp hàng. Một chiếc xe hơi lớn màu đỏ, cấm cờ tím đậu ngoài sân. Người mẹ đứng dậy, siết chặt miệng túi giấy đựng bánh kẹo, và nói với người tài xế đang thắt lại dây giày cho đẹp:

- Hôm nay đến lượt anh à? Nếu được anh Arigato đưa đi, con bé này chắc sẽ gặp vận may đây. Đúng là điềm lành.

Anh tài xế nhìn cô gái đứng bên cạnh im lặng.

- Chần chừ mãi mà chưa xong. Mùa đông sắp đến rồi. Trong thời tiết giá lạnh này mà con bé phải đi xa thì tội nghiệp nhỉ. Giá đi trong thời tiết tốt thì hay hơn. Tôi quyết định đưa con bé tới đó.

Người lái xe im lặng gật đầu. Anh đi lại gần chiếc xe hơi như một người chiến sĩ, sửa lại tấm nệm ngồi trên ghế xe cho ngay ngắn.

- Bà ơi! Lên hàng ghế đầu mà ngồi. Sẽ không bị lắc như khi ngồi ở phía đó đâu. Đường còn xa lắm.

Người mẹ đưa cô gái đi bán ở khu phố dọc đường xe lửa, cách mười

lầm dậm về hướng Bắc. Trên con đường núi, cô gái bị xóc nhưng vẫn liếc mắt nhìn qua vai người tài xế ngồi trước mặt mình. Chiếc áo vàng trong mắt cô trải rộng một thế giới. Phong cảnh núi non chạy đều hai bên vai. Chiếc xe hơi phải vượt qua hai đèo núi cao. Đã bắt kịp chiếc xe ngựa. Xe ngựa tránh qua bên đường.

- Cảm ơn.

Người tài xế nói giọng trong suốt rõ ràng. Vừa cảm ơn vừa gục gặc đầu như chim gõ kiến.

Chiếc xe hơi lẩn đường của chiếc xe ngựa chờ hàng trong thôn.

Chiếc xe ngựa tránh qua bên đường.

- Cảm ơn.

Một chiếc xe ngựa chờ hàng.

- Cảm ơn.

Một chiếc xe kéo tay.

- Cảm ơn.

Một con ngựa.

- Cảm ơn.

Người tài xế vượt qua ba mươi chiếc xe trong vòng mười phút mà không thất lễ với ai. Xe chạy nhanh hơn trăm dặm mà dáng người tài xế vẫn thẳng. Nó mang vẻ đẹp của cây thông thẳng đứng. Đơn giản và tự nhiên.

Chiếc xe khởi hành từ bến cảng lúc hơn ba giờ. Giữa đường, trời đã rạng sáng.

Nhưng mỗi khi gặp ngựa xe, người tài xế đều tắt đèn trước và:

- Cảm ơn.

- Cảm ơn.

- Cảm ơn.

Trên con đường mười lăm dặm, anh là người tài xế giỏi nhất có thể phân biệt giữa ngựa thồ, xe ngựa chở hàng và ngựa kéo xe.

Khi chiếc xe hơi đi vào bóng hoàng hôn của quảng trường, nơi đậu xe, người cô gái run lên. Nàng choáng váng, như thể chân nàng đang nổi bập bềnh trên không. Nàng ôm chặt lấy mẹ.

- Đợi mẹ một chút.

Bà nói và chạy theo người tài xế.

- Này. Con bé này thích anh đấy. Tôi chấp tay van xin anh. Dù sao ngày mai con bé cũng trở thành vật tiêu sấu cho những người không quen biết. Thật thế. Ngay cả người con gái kiêu kì ở thành phố này cũng... nếu như nàng ngồi trên xe anh đi khoảng mười dặm.

Vào bình minh hôm sau, người tài xế bước ra ngôi nhà trọ tồi tàn bằng gỗ, băng qua quảng trường như một người lính. Người mẹ và cô gái đi bộ thong thả phía sau.

Chiếc xe hơi màu đỏ chạy ra khỏi gara, vẫy vẫy lá cờ tím và đợi chuyển xe lửa đầu tiên.

Cô gái bước lên xe đầu tiên. Nàng vừa mím môi vừa vuốt tấm da đen nơi chỗ ngồi của người tài xế. người mẹ cuộn lại tay áo, tránh cái lạnh giá của sớm mai.

- Vậy giờ tôi đưa con bé trở về nhà. Sáng nay, con bé khóc. Còn anh thì trách tôi. Tôi ít quan tâm đến con bé quá. Tôi đang đưa nó trở về nhà, nhưng chỉ đến mùa xuân thôi. Giữa thời tiết giá lạnh này mà đưa nó đi xa thì tội nghiệp. Đành phải chịu đựng thôi. Nhưng khi thời tiết tốt, chắc tôi không thể để con bé ở nhà.

Chuyến xe lửa đầu tiên bỏ ba người khách xuống chỗ chiếc xe hơi đang đậu. người tài xế chỉnh lại tấm đệm ngồi cho ngay ngắn. Cô gái chăm chú ngắm nhìn bờ vai thẳng ảm áp trước mặt mình. Ngọn triều

phong mùa thu chạy qua hai bờ vai ấy.

Chiếc xe hơi đã đuổi kịp xe ngựa. Chiếc xe ngựa tránh sang bên đường.

- Cám ơn.

Một chiếc xe chở hàng.

- Cám ơn.

Một con ngựa thồ.

- Cám ơn.

- Cám ơn.

- Cám ơn.

Người tài xế lòng đầy biết ơn. Vượt qua những ngọn núi và cánh đồng trên con đường mười lăm dặm, chiếc xe quay trở về bến cảng phía Nam bán đảo.

Năm nay hồng sai quả, mùa thu trên núi tuyệt đẹp.

(1925)

(HOÀNG LONG dịch)

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

TÊN TRỘM HỒ ĐÀO

Trên con đường núi, có một bé gái vừa đi học về. Vừa đi vừa hát. Lá những cây sơn đã ngả màu vàng. Trên tầng hai của nha khí tượng, những tấm kính mở toang như không hề biết đến ngọn gió thu. Từ trên đường, ta có thể trông thấy vai của những người thợ đang làm việc lặng lẽ.

Trong tán lá xanh, người đưa thư ngồi xuống, ra sức nhún ngón tay cái vào chiếc vớ cao su đã bị rách. Anh đang chờ người con gái nhận hàng quay trở lại.

- Phải chiếc áo Kimono đó không?
- Phải rồi.
- Tôi cũng nghĩ thế khi chiếc áo được gửi tới.
- Ghét chưa kìa. Làm như thể anh biết hết về tôi vậy.

Nàng đang mặc chiếc áo mới, vừa lấy trong gói giấy dầu. Ngồi trong tán lá xanh, nàng phỉ vệt nhãn nơi đầu gối.

- Em biết sao không? Bởi vì tôi đã đọc hết những bức thư gửi tới em và những bức thư em gửi.
- Anh nghĩ là tôi nói thật lòng mình trong những bức thư hay sao? Đâu phải như trong kinh doanh.
- Tôi không nghĩ trong kinh doanh phải gian dối như cô.

- Hôm nay có bức thư nào cho em không?
- Không.
- Cả những bức thư không dán tem?
- Tôi đã bảo là không rồi mà.
- Cái mặt kì chưa kìa. Tôi đã giúp anh tiết kiệm tiền đấy chứ. Nếu sau này anh có làm sếp, anh có thể ban hành luật gửi thư tình không cần dán tem. Nhưng bây giờ thì không được. Anh viết thư tình cho tôi cứ như là bánh đậu đỏ bị thiu vậy. Rồi anh gửi cho tôi mà không dán tem, chỉ bởi vì anh là người đưa thư. Trả tiền phạt đây. Tôi muốn lấy tiền tem. Tôi đang thiếu tiền lẻ.
- Phách lối quá nhỉ.
- Đưa tiền đây.
- Chẳng thể nào khác được.

Người đưa thư lấy từ trong túi ra một đồng bạc rồi ném về lùm cây xanh. Anh đóng lại dây kéo của chiếc cặp da rồi đứng dậy.

Một người thợ mang chiếc áo sơ mi chạy xuống cầu thang. Anh có giác quan nhạy bén như Đức Chúa Trời. Một vị Chúa trời buồn ngủ vì chán nản loài sinh vật Ngài đã tạo ra. Anh nói:

- Tôi nghe có nghe tiếng tiền rơi. Bà chị cho tôi mượn đồng năm mươi sen đó đi.
- Không được. Đây là tiền mua kẹo.

Cô gái nhanh nhẹn lượm đồng bạc lên và nhét vào đai áo kimono.

Một đứa trẻ chạy trên đường, quay chiếc vòng vàng làm nên thanh

âm mùa thu.

Cô bé bán than đang gánh than xuống núi. Nàng mang một cành hồ đào lớn như Đào Thái Lang xuất binh thắng trận trở về. Những trái hồ đào hồng đẹp đến nỗi trông như cây san hô lá xanh. Nàng mang than và cành hồ đào đến tạ ơn người bác sĩ trong làng.

- Chỉ có than thôi, được không ạ?

Cô bé nói với người cha đang nằm bệnh trên giường, lúc gánh than ra khỏi nhà.

- Hãy nói với bác sĩ ngoài than ra, cha con ta chẳng còn gì.

- Nếu đây là than cha đốt thì tuyệt xiết bao. Đằng này là than do con đốt. Xấu hổ quá đi. Con đợi đến khi cha khỏe rồi dậy đốt than nhé.

- Đi hái hồng trên núi đi.

- Vâng ạ.

Nhưng trước khi trộm hồ đào, cô bé đã xuống một vùng lúa chín.

Màu đỏ tươi mát của trái hồ đào trên bờ ruộng thổi lên vẻ u sầu của dục vọng từ mắt cô bé.

Nàng đưa tay chạm vào cây. Cành cây bị cong nhưng không gãy.

Nàng kéo cành bằng hai tay để đu lên cây. Bất ngờ một cành lớn bị gãy và cô bé ngã vật ra đất.

Cô bé đi vào làng. Vừa mỉm cười vừa ăn trái hồ đào. Lưỡi bị phỏng rộp lên vì cháy.

Các bé gái đi học về.

- Cho tớ với.

- Cho tớ với.

Cô bé mỉm cười, yên lặng chìa cành hồ đào như cây san hô. Năm đến sáu bé gái, mỗi người lấy một chùm quả.

Cô bé đã đi vào trong làng. Nơi tán lá xanh của nha khí tượng, có

một người con gái.

- Trời. Đẹp nhỉ. Cành hồ đào phải không? Em đi đâu vậy?

- Em đến chỗ bác sĩ.

-Lần trước em đến đây để gửi cho bác sĩ cái giỏ mây phải không.

Chúng đẹp hơn cả bánh đậu đỏ nữa. Cho chị một trái đi.

Cô bé đưa cành hồ đào. Khi đặt cành cây lên đầu gối nàng, cô bé buông tay.

- Chị lấy nó được không.

- Được.

- Cả cành và trái luôn chứ?

- Vâng.

Cô bé hết sức ngạc nhiên về chiếc áo mới của người con gái. Đỏ mặt, cô bé vội vàng chạy đi.

Người con gái nhìn cành hồ đào trải rộng hơn hai đầu gối nàng, ngạc nhiên hết sức. Nàng hái một trái, đưa vào miệng. Vị lạnh lạnh chua chua gợi cho nàng nhớ về quê cũ. Người mẹ gửi cho nàng chiếc áo này giờ không còn ở đó nữa rồi. Một đứa trẻ chạy trên đường, quay chiếc vòng vàng làm nên thanh âm mùa thu.

Người con gái lấy đồng bạc từ chiếc túi nằm sau cành san hô và đặt lên tờ giấy. Nàng im lặng ngồi chờ cô bé bán than quay trở lại trên đường về.

"Em không nghe mùa thu

Gió thu kêu xào xạc"

Nơi con đường núi, một bé gái đi học về, hát vang.

(1925)

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

TIA NẮNG RẠNG ĐÔNG

Cô gái nghèo thuê nhà ở tầng hai của một khu nhà trọ tồi tàn và đợi đám cưới với vị hôn phu. Nhưng đêm đêm một người đàn ông khác ghé lại chỗ nàng. Căn nhà không có ánh bình minh. Nàng mang đôi guốc đã mòn nhẵn bởi những người đàn ông và thường giật giữ ở cửa sau căn nhà.

Đêm đêm, tất cả đàn ông, ai cũng nói giống nhau:

- Gì vậy. Không có màn sao?
- Xin lỗi. Em sẽ thức suốt đêm và đuổi muỗi nên hãy tha thứ cho em.

Nàng ngượng ngập châm lửa vào cây nhang muỗi màu xanh. Sau khi tắt điện, nàng chăm chú nhìn vào điểm lửa nhỏ của cây nhang và nhớ lại thời tuổi nhỏ. Và nàng mãi quạt cho thân thể người đàn ông bằng chiếc quạt tay. Giấc mơ lại tiếp tục với nàng trong khi đang

quạt.

Trời đã chớm thu. Thật là hiếm khi một người già ghé tầng hai tồi tàn này.

- Em không mắc màn sao?
- Em xin lỗi. Vì em sẽ thức suốt đêm và đuổi muỗi nên hãy tha thứ cho em.
- Vậy à? Hãy đợi tôi một chút.

Người già nói như vậy và đứng dậy. Nàng nín lấy người đàn ông:

- Em sẽ đuổi muỗi đến sáng mai và em sẽ không ngủ tí nào đâu!
- Ừ. Tôi sẽ quay lại ngay.

Người già đã bước xuống thang gác.

Nàng cứ để điện và thấp nhang muỗi. Một thân một mình trong vùng ánh sáng, nàng không thể không nhớ về thời xa xưa.

Khoảng một tiếng sau, người già quay trở lại. Nàng nhảy lên:

- Anh ơi. Thật sự em chỉ có chỗ mắc màn thôi.

Người già mắc cái màn trắng tinh trong căn phòng tồi tàn. Khi nàng chui vào trong và dắt màn, tim nàng đập nhanh với cảm giác dễ chịu.

- Em nghĩ chắc chắn anh sẽ trở lại. Em đã không tắt đèn và đợi anh. Em muốn nhìn cái màn trắng chút nữa trong ánh đèn.

Nhưng nàng đã chìm vào giấc ngủ sâu sau những tháng không tròn

giấc. Thậm chí nàng không biết người già rời khỏi phòng từ buổi sáng.

- Này... này... Em ơ.

Nàng thức dậy bởi tiếng nói người yêu.

- Cuối cùng chúng ta cũng có thể làm đám cưới ngay ngày mai. Cái màn tốt quá nhỉ. Chỉ nhìn thôi cũng thấy dễ chịu.

Khi nói vậy, chàng tháo màn ra, đưa nàng ra khỏi màn và đặt lên trên.

- Nào, em hãy ngồi đây. Trên cái màn này. Em trông như bông sen trắng lớn. Em đã làm cho căn phòng tinh khiết như em.

Khi chạm vào làn vải trắng mới tinh, nàng cảm thấy mình như một cô dâu mới.

- Em cắt móng chân đây.

Và ngồi trên chiếc màn trắng trải khắp căn phòng, nàng thản nhiên bắt đầu cắt những móng chân dài đã bị lãng quên.

(1926)

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

HIỆN HỮU THẦN LINH

Vào buổi hoàng hôn, nơi dãy núi xa, có một ngôi sao chiếu sáng như ánh lửa ga, làm anh kinh ngạc. Anh chưa từng thấy ở vùng đất khác có ngôi sao lớn và gần mắt mình đến vậy. Cảm thấy lạnh bởi ánh sáng từ ngôi sao kia tỏa ra, anh chạy nhanh về trên con đường đá trắng như hồ ly. Thình lạng không một chiếc lá rơi.

Đến khu nhà tắm, anh nhảy ngay xuống suối nước nóng. Khi đắp khăn tắm ấm áp lên mặt, lần đầu tiên, ngôi sao lạnh giá rơi khỏi má anh.

- Trời lạnh đấy nhỉ. Anh sẽ ở đây đến Tết à?

Anh nhìn quanh và thấy gương mặt quen thuộc của người nuôi chim đã đến lữ điểm này.

- Không. Tôi tính vượt núi đi về phía Nam.

- Phía Nam đẹp lắm. Chúng tôi đã ở phía Nam của núi cho đến ba, bốn năm trước đây. Mỗi khi mùa đông tới, tôi lại muốn quay về phía Nam.

Người nuôi chim không muốn nhìn anh dù hai người đang nói chuyện. Anh lén nhìn hành động kỳ lạ của người nuôi chim. Nhắc đầu gối khỏi nước nóng và đứng dậy, người nuôi chim tắm ngực cho người vợ mình đang dựa lưng vào thành bồn tắm.

Người vợ trẻ nâng ngực như phụng hiến, nhìn vào đầu chồng nàng. Nơi vàng ngực nhỏ nhắn, hai bầu vú nhỏ phoir ra như hai chén rượu trắng. Đó là dấu hiệu của sự trinh khiết trẻ thơ. Vì tật bệnh mà nàng mãi giữ hình hài thiếu nữ. Thân thể mỏng manh như lá cỏ. Gương mặt tuyệt đẹp của nàng gợi cho ta cảm giác của tất cả các bông hoa.

- Ngài đến phía Nam của núi này là lần đầu tiên ư?

- Dạ không. Tôi đã từng đi cách đây năm, sáu năm trước.

- Vậy à?

Người nuôi chim vừa ôm vai gầy của vợ bằng cánh tay, vừa lau bọt xà phòng trên ngực nàng.

- Tôi có ông chú bị liệt ở quán trà phía đèo kia. Có lẽ bây giờ vẫn còn.

Anh nghĩ mình đã nói một điều xấu. Vợ của người nuôi chim hình như bị liệt cả tay chân.

- Người đàn ông già ở quán trà ư? Là ai vậy nhỉ?

Người nuôi chim hướng về phía anh. Người vợ nói tình cờ:

- Người đàn ông già đó đã chết ba, bốn năm trước rồi.

- Thật vậy sao?

Và lần đầu tiên anh nhìn thẳng vào mặt người vợ. Ngay khi nàng nhìn lại, anh ngoảnh đi và đắp khăn lên mặt.

- Chính là nàng.

Anh muốn giấu mình trong hơi nước nóng buổi hoàng hôn. Lương tâm bị phơi trần tũ nhục. Chính là người thiếu nữ bị thương nơi phía Nam dãy núi trong lần du lịch năm, sáu năm về trước. Chính vì nàng mà lương tâm anh đau đớn triền miên trong năm, sáu năm qua. Tình cảm của anh vẫn tiếp tục nhìn một giấc mơ xa xưa. Dù vậy, việc gặp nàng trong suối nước nóng phải chăng là sự ngẫu nhiên tàn nhẫn.

Nghệt thở, anh lấy chiếc khăn ra khỏi mặt mình.

Người nuôi chim thôi không nói chuyện với những người lạ như anh nữa, bước ra từ nước nóng và đứng sau vợ mình.

- Nay, chỉ xuống nước một tí thôi.

Người vợ nâng hai khuỷu tay mảnh mai, một cách dịu dàng. Người nuôi chim nhẹ nhàng ôm hai nách và xốc nàng dậy. Người vợ co rút tay chân lại như chú mèo ngoan. Làn sóng chìm trong nàng vờn dịu dàng vào cằm của anh.

Người nuôi chim bay về phía kia, bắt đầu tắm, dội mạnh nước trên mái đầu hơi hói.

Khi anh chiêm ngưỡng nàng, nàng chớp hai mi và nhắm mắt lại. Có lẽ tại nước nóng thấm qua thân thể nàng. Mái tóc dày của nàng thời con gái đã làm anh kinh ngạc giờ nghiêng xuống, mất hình sắc như một món đồ trang sức quá nặng.

Bồn tắm rộng đến độ có thể bơi xung quanh. Người con gái dường như không phát hiện ra anh, người đang lặn ở một góc bồn tắm. Anh đã tìm kiếm sự tha thứ của nàng như là lời cầu nguyện. Tật bệnh của nàng có lẽ do lỗi của anh. Thân thể nàng như nổi buồn màu trắng hiện hiện trước mắt như nói nàng đã chịu đựng sự bất hạnh này vì anh.

Chuyện người nuôi chim thương yêu người vợ trẻ tật nguyên có một không hai trong đời đã trở thành chuyện đàm tiếu của suối nước nóng này. Mỗi ngày người đàn ông 40 tuổi này cõng vợ lên vai đi đến suối nước nóng. Người ta nhìn chú tâm và xem như là một bài thơ được mặc khải từ thân thể tật nguyên của người con gái. Nhưng người nuôi chim thường chỉ đi vào khu tắm công cộng của làng mà không đến khu lữ điểm lần nào nên có lẽ ông không biết vợ mình

chính là người con gái ấy. Chẳng bao lâu sau, người nuôi chim như thể đã quên có người lạ ở bãi tắm. Ông bước ra khỏi bồn phía trước vợ mình và trải quần áo của nàng ra trên bậc thang nhà tắm. Ngay khi xếp chúng lại theo thứ tự từ áo dạ đến áo lót, người nuôi chim nâng vợ dậy khỏi nước nóng. Được đỡ từ phía sau, người vợ co rút chân tay lại quả thật như chú mèo ngoan.

Đầu gối tròn của nàng như đá pha lê trên chiếc nhẫn. Đặt nàng ngồi trên chiếc áo Kimono ở bậc thang, người chồng dùng ngón tay giữa nâng cằm nàng lên, dùng lược chải đầu và hong khô tóc cho nàng. Như ôm ấp những nhụy hoa trần trong cánh hoa, ông gói nàng bằng trang phục.

Sau khi quàng lại khăn, nhẹ nhàng cõng nàng trên vai, ông quay về, lần đường dọc theo bờ sông hiu hắt ánh trăng mờ nhạt. Phía dưới, chân nàng bé nhỏ đang run rẩy trắng. Chân nàng nhỏ hơn cả cánh tay làm thành hình bán nguyệt của người chồng đang cõng mình trên vai.

Ngoái nhìn bóng dáng phía sau của người nuôi chim, anh rơi một giọt mềm mại xuống mặt nước. Không biết lúc nào anh chợt nói bằng cái tâm trong sáng:

- Hiện hữu thần linh.

Anh hiểu niềm tin chính anh làm nàng bất hạnh là tội lỗi. Anh đã hiểu đó là suy nghĩ không tự biết mình. Anh hiểu con người không thể gây bất hạnh cho con người. Anh hiểu việc cầu xin sự tha thứ của nàng là sai lầm. Anh hiểu rằng thật là kiêu mạn khi tự nâng mình lên bằng tội lỗi gây cho người khác để tìm kiếm sự tha thứ từ người được an định chịu đựng tội lỗi đó. Anh hiểu rằng con người không thể gây tổn thương cho con người.

- Hỡi Thần linh. Ta đã thua Người.

Anh nghe thấy tiếng suối đang chảy rì rầm trong thung lũng bằng tâm trạng như thể chính anh đang nổi bập bềnh và chảy trên âm thanh đó vậy.

(1926)

HOÀNG LONG dịch

Truyện trong lòng bàn tay

Nhiều dịch giả

ĐÔI GIÀY MÙA HẠ

Trên xe ngựa, năm bà già vừa ngủ gục vừa bàn chuyện mùa đông năm nay cam được mùa.

Chiếc xe ngựa chạy lúc la lúc lắc như đuổi theo những cánh chim hải âu.

Người đánh xe Kanzo yêu ngựa vô cùng. Trên đường thị trấn, chỉ có Kanzo sở hữu chiếc xe ngựa tám chỗ ngồi. Và anh luôn ý thức làm cho chiếc xe ngựa của mình trở nên đẹp nhất, đẹp hơn tất cả xe ngựa trên đường.

Vì yêu quý những chú ngựa nên mỗi khi đến dốc, Kanzo lại nhảy xuống đất. Anh nghĩ rằng niềm vui sướng khi nhún mình nhảy lên hay nhảy xuống xe là niềm tự hào của mình. Tuyệt diệu hơn, Kanzo có thể từ chỗ của mình cảm thấy được lũ trẻ đang đu mình phía sau xe nhờ vào cách rung của xe ngựa. Và anh nhảy xuống xe một cách nhẹ nhàng, đến cốc đầu lũ trẻ. Vì vậy, đối với lũ trẻ trên đường, chiếc xe ngựa của Kanzo là vật hấp dẫn nhất đồng thời cũng là vật đáng sợ nhất.

Nhưng hôm nay, sao anh không bắt được đứa trẻ nào. Nghĩa là, Kanzo không thể bắt được quả tang đứa trẻ đang đu mình như khi sau chiếc xe ngựa.

Lúc nào cũng vậy, Kanzo cũng nói một cách đắc ý "Đồ ngốc" sau khi nhảy xuống xe, đi nhẹ nhàng như mèo vòng ra sau và gõ đầu đứa trẻ đang đu xe ngựa không biết từ lúc nào.

Anh lại rời chỗ ngồi của mình, búng người xuống đất. Đây đã là lần thứ ba. Một cô gái nhỏ khoảng mười hai mười ba tuổi đang đi hấp tấp sau chiếc xe ngựa mặt đỏ bừng. Nàng thở hổn hển và mắt sáng long lanh. Cô bé mặc bộ đồ màu hồng. Tất thì trễ xuống mắt cá chân và không đi giày.

Kanzo trừng mắt nhìn cô bé. Nó ngó lơ ra bờ biển, tiếp tục đuổi theo chiếc xe ngựa. Kanzo chắc lưỡi rồi quay về chỗ ngồi của mình. Anh hơi bối rối, nghĩ rằng người con gái mang vẻ đẹp cao quý mà anh chưa từng thấy trong đời kia có lẽ cũng đi về căn biệt thự trên bờ biển. Nhưng đã xuống xe đến ba lần mà vẫn chưa bắt được, Kanzo cũng tức lắm. Cô bé lại tiếp tục đu mình trên chiếc xe ngựa thêm được một dặm rồi. Kanzo giận dữ thúc xe chạy nhanh dù phải đánh những chú ngựa mà anh hết lòng yêu quý.

Xe đã đi vào một ngôi làng nhỏ. Kanzo lên giọng thổi kèn hiệu rồi thúc xe chạy tiếp. Ngoảnh về phía sau, anh thấy cô bé vẫn chạy theo sau. Mái tóc xõa trước ngực giờ đã tung bay trên vai. Một chiếc tất dưới chân giờ đang nằm trên tay nó.

Trong một thoáng Kanzo ngoái nhìn tấm kính phía sau chỗ ngồi của mình, thấy thân hình cô bé như dính chặt vào chiếc xe ngựa. Anh cảm thấy được thân hình cô bé đang co rút lại. Nhưng khi Kanzo xuống xe lần thứ tư, cô bé lại đi cách xa chiếc xe một quãng.

- Này, em đi đâu vậy?

Cô bé cúi đầu im lặng.

- Em định đu mình đến tận bến cảng phải không?

Cô bé vẫn im lặng.

- Em đến bến cảng hả?

Nàng gật đầu.

- Này em xem đi. Máu đó. Chẳng phải máu đang chảy từ chân em hay sao? Em đúng là một cô bé can trường.

Kanzo nhú mày.

- Em lên xe đi. Vào trong mà ngồi. Nếu em đu mình ở đó chiếc xe sẽ nặng thêm. Vào trong ngồi đi. Tôi năn nỉ em đó. Tôi chẳng muốn mình là thằng ngốc đâu.

Kanzo nói vậy và mở cửa xe.

Một lúc lâu, anh quay về phía sau và thấy cô bé vẫn không kéo vạt áo đã bị kẹt vào cánh cửa xe ngựa. Về đắc thẳng lúc nãy của Kanzo tiêu tan. Trong anh dâng lên một niềm xấu hổ thâm lặng.

Nhưng trên đường về, cách bến cảng một dặm, lại cô bé lúc nãy, không biết từ đâu xuất hiện, chạy đuổi theo chiếc xe ngựa. Kanzo lại mở cửa xe một cách chân thành.

- Chú ơi. Con ghét ngồi phía trong lắm. Con chẳng muốn vào trong xe đâu.

- Nhìn máu ở dưới chân em kìa. Máu đó. Đôi tất đã bị nhuộm đỏ. Em là cô gái phi thường.

Chiếc xe ngựa thông dong đi về ngôi làng cũ. Đã qua hai dặm rồi. Sắp đến nơi.

- Chú ơi. Cho con xuống đây đi.

Kanzo nhìn sang mé đường, đôi giày nhỏ màu trắng nở trên đám cỏ khô.

- Mùa đông em cũng đi giày trắng ư?

- Nhưng em đến đây vào mùa hạ mà.

Cô bé mang giày vào. Và không ngoảnh lại phía sau, nàng đi như cánh hạc trắng về viện giáo dưỡng trên ngọn núi nhỏ.

(1926)

HOÀNG LONG dịch

Đánh máy: HuyTran
Nguồn: HuyTran / VNthuquan - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 6 tháng 5 năm 2009